

Số: 15/NQ-HĐND

Duyên Hải, ngày 15 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ
thu - chi ngân sách huyện Duyên Hải năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI
KHOÁ IX - KỲ HỌP LẦN THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2020;

Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2018

Căn cứ Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018;

Xét Tờ trình số 170/TTr-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải về việc xin phê chuẩn dự toán và phân bổ nhiệm vụ thu - chi

ngân sách năm 2018; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu - chi ngân sách nhà nước huyện Duyên Hải năm 2018, cụ thể như sau:

I.- Tổng thu ngân sách nhà nước địa bàn: 292.635.000.000 đồng

II.- Tổng thu ngân sách nhà nước địa phương được hưởng: 291.635.000.000 đồng.

1. Thu theo chỉ tiêu tỉnh giao: 26.900.000.000 đồng

Trong đó:

1.1. Thu thuế ngoài quốc doanh: 11.500.000.000 đồng.

1.2. Lệ phí trước bạ: 6.700.000.000 đồng.

1.3. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 200.000.000 đồng.

1.4. Phí và lệ phí: 1.000.000.000 đồng.

1.5. Thuế thu nhập cá nhân: 4.500.000.000 đồng.

1.6. Thu tiền sử dụng đất: 500.000.000 đồng.

1.7. Thu khác ngân sách: 2.200.000.000 đồng.

Trong đó: Thu phạt ATGT điều tiết về NSTW: 1.000.000.000 đồng

1.8. Thu tại xã: 300.000.000 đồng.

2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 265.735.000.000 đồng.

2.1. Bổ sung cân đối: 257.772.000.000 đồng.

2.2. Bổ sung có mục tiêu: 7.963.000.000 đồng.

III.- Tổng chi ngân sách địa phương: 291.635.000.000 đồng.

Trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: 27.530.000.000 đồng.

2. Chi sự nghiệp kinh tế: 12.279.000.000 đồng.

3. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo: 143.432.000.000 đồng.

3.1. Chi sự nghiệp giáo dục & đào tạo: 139.977.000.000 đồng (Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Trung tâm học tập cộng đồng các xã - thị trấn)

3.2. Tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 2.355.000.000 đồng

3.3. Chi sự nghiệp đào tạo: 1.100.000.000 đồng (phòng Nội vụ và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện)

4. Chi sự nghiệp y tế: 254.000.000 đồng.
5. Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 250.000.000 đồng.
6. Chi sự nghiệp môi trường: 1.475.000.000 đồng.
7. Chi quản lý hành chính: 52.680.370.000 đồng.
8. Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 1.734.000.000 đồng.
9. Chi sự nghiệp truyền thanh: 711.000.000 đồng.
10. Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 350.000.000 đồng.
11. Chi đảm bảo xã hội: 16.313.836.000 đồng.
12. Chi an ninh quốc phòng: 7.796.794.000 đồng.
13. Chi khác ngân sách: 5.186.000.000 đồng.
14. Chi công tác lập quy hoạch: 1.450.000.000 đồng.
15. Tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 2.171.000.000 đồng.
16. Hỗ trợ các chế độ chính sách khác: 3.339.000.000 đồng.
17. Chi miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 86/2015/NĐ-CP: 2.918.000.000 đồng.
18. Chi hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở xã đặc biệt khó khăn theo QĐ 102/2009/QĐ-TTg: 1.904.000.000 đồng.
19. Chi mua sắm, sửa chữa: 4.000.000.000 đồng.
20. Dự phòng thường xuyên: 5.861.000.000 đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ dự toán nêu trên, phân bổ cụ thể các khoản thu, chi cho các ngành, các xã - thị trấn, phân bổ vốn các công trình xây dựng cơ bản của huyện năm 2018, đồng thời có biện pháp chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ, tổ chức thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết của Chính phủ. Ban Kinh tế - Xã hội và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khoá IX - Kỳ họp lần thứ 6 thông qua ngày 15/12/2017.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc NN huyện;
- Thường trực HĐND xã - thị trấn;
- Lưu: VT. 5/b

CHỦ TỊCH



Kiên Quân

